

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **941** /TCHQ-TXNK
V/v phân loại và tính thuế xuất
khẩu khoáng sản

Hà Nội, ngày **29** tháng **6** năm **2012**

Kính gửi : Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo.
(Đ/c: xóm 11, xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên)

Trả lời công văn số 41-2012/Cv-NPM ngày 21/02/2012 của Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo đề nghị phân loại áp mã số và thuế suất thuế xuất khẩu của một số sản phẩm khoáng sản, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư 49/2010/TT-BTC ngày 12/04/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại, áp dụng mức thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu; Biểu thuế xuất khẩu; Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ban hành kèm theo Thông tư số 157/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính thì các sản phẩm khoáng sản của Công ty có thể tham khảo các nhóm:

1. Tinh quặng đồng : nhóm 26.03
2. Bismut kim loại : nhóm 81.06
3. Bismut xementit hoá : nhóm 81.06
4. Tinh quặng Scheelite : nhóm 26.11
5. Flourspar cấp axit (với hàm lượng Canxi florua > 97%): nhóm 25.29
6. Ammonium Paratungstate : nhóm 26.11 hoặc nhóm 28.41
7. Oxit Vonfram xanh lục: nhóm 26.11 hoặc nhóm 28..25

Do hàng hoá của Công ty là các sản phẩm khoáng sản nên cần phải phân tích, giám định hàng hoá thực tế để xác định rõ nguồn gốc chế biến và quy trình chế biến mới đủ căn cứ xác định mã số.

Đề nghị Công ty tham khảo ý kiến nêu trên và liên hệ với Chi cục Hải quan nơi Công ty dự kiến làm thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục Hải quan trả lời để Công ty biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TXNK (3b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ TƯỚNG**



Nguyễn Hải Trang

09555611